**TÒA ÁN N DÂN**
**THÀNH PHỐ CAO LÃNH**
**TỈNH ĐỒNG X**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2024/DSST
Ngày: 20/02/2024
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**N DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Bảo Giang.
*Các Hội thẩm N dân*:
1. Ông Nguyễn Hồng Thơ
2. Ông Lê Quang Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà – Thư ký Toà án N dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng X.

Trong ngày 25 tháng 01, ngày 20 tháng 02 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án N dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 634/2023/TLST - DS, ngày 14 tháng b năm 2023, *"Về việc tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXX- ST ngày 05 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (tên viết tắt là VIB).

Trụ sở tại : Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower – b1 A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện theo Pháp luật : Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền : Ông Nguyễn Khánh Hoàng – Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng Bán lẻ 1 - Khối Ngân hàng bán lẻ VIB, theo Giấy ủy quyền số: 184394.23 ngày 08/b/2023 của TGĐ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam

Địa chỉ liên lạc : Tầng 1 ( tầng trệt ) và tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower, b1A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện Ông Nguyễn Khánh Hoàng là ông Trần Minh Phong, ông Nguyễn Minh Trí và ông Trần Văn Quân, địa chỉ : Tầng 6, Tòa nhà Paxsky Số 26 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn : 1/Lương Thị Thúy M, sinh năm 1989
2/Nguyễn Hoài N sinh năm 1988

Địa chỉ :Cùng Cư trú tại : Tổ 18, Khóm 2, Phường b, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng X.

(Ông Trí có mặt, bà M và ông N vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (tên viết tắt là VIB).trình bày:*

Buộc bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N phải thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền (tạm tính đến ngày 27/07/2023) là: 402.634.561 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm lẻ hai triệu sáu trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi mốt đồng), trong đó gồm có: Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 2047561.19 ngày 26/07/2019 là 350.526.098 đồng, Nợ gốc là: 324.005.000 đồng, nợ lãi là: 24.195.866 đồng, nợ lãi quá hạn là: 2.325.232 đồng và dư nợ Thẻ tín dụng là: 52.108,463 đồng. VIB được tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 27/07/2023 cho đến khi bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ đã ký (Chi tiết tại Hợp đồng tín dụng đính kèm; Khế ước nhận nợ đính kèm).

Nội dung vụ việc: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – VIB CN Đồng X ký với bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N Hợp đồng tín dụng số 2047561.19 ngày 26/07/2019 số tiền giải ngân: 576.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi sáu triệu đồng); Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA. VIB không yêu cầu giải quyết đối với tài sản bảo đảm này quá trình thực hiện hợp đồng.

Thời hạn vay 96 tháng

Lãi suất tại thời điểm giải ngân 9,2%/năm, hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3,9 năm.

Trả nợ gốc: Vào ngày 25 hàng tháng, trả làm 6 tháng, mỗi tháng trả 6.000.000 đồng, ngày trả gốc đầu tiên 25/08/2019,

Trả nợ lãi: Vào ngày 25 hàng tháng

Trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ;

Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn.

VIB đã giải ngân cho bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 2047561(1).19 ngày 26/07/2019 với số tiền 576.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

Ngày 19/09/2019 khách hàng Lương Thị Thúy M có đơn Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản. Theo đó, VIB đã phát hành thẻ tín dụng cho khách hàng với hạn mức tín dụng là: 36.000.000 đồng, loại thẻ: VIB Financial Free, mục đích vay: tiêu dùng, lãi suất vay: theo quy định của VIB trong từng thời kỳ. Khoản vay có tài sản bảo đảm, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 6162479.19 ngày 26/07/2019. Tuy nhiên, VIB không yêu cầu giải quyết đối với tài sản bảo đảm này.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại HĐTD, HĐTC, hiện khoản vay đã quá hạn thanh toán từ ngày 25/02/2023 và đang xếp loại nợ nhóm 3 là nợ xấu theo quy định tại Điều 10 Thông tư số b/2021/TT-NHNN của Ngấn hàng Nhà nước Việt Nam.

Tạm tính đến ngày 27/07/2023 bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N đã thanh toán cho VIB số tiền là 435.901.819 đồng (trong đó: gốc là 251.995.000 đồng, lãi là 183.906.819 đồng).

Tạm tính đến ngày 20/02/2024, bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền là: 474.365.416 đồng (trong đó nợ gốc 324.005.000 đồng; nợ lãi trong hạn 335.024 đồng; nợ lãi quá hạn 75.526.897 đồng) và cá N bà Lương Thị Thúy M nợ tiền thẻ tín dụng là 74.498.495 ( trong đó nợ gốc 32.941.709 đồng; lãi là 41.556.786 đồng ).

***Theo bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N thì:*** Tòa án N dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng X đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N theo qui định của pháp bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N không có văn bản ghi ý kiến về việc giải quyết vụ án. Tại phiên toà bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N vắng mặt không có lý do.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:***

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại thành phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án N dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng X theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam yêu cầu bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N liên đới thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng số tiền là 474.365.416 đồng (trong đó nợ gốc 324.005.000 đồng; nợ lãi trong hạn 335.024 đồng; nợ lãi quá hạn 75.526.897 đồng) và cá N bà Lương Thị Thúy M trả số tiền thẻ tín dụng là 74.498.495 ( trong đó nợ gốc 32.941.709 đồng; lãi là 41.556.786 đồng ) và phải thanh toán số tiền lãi phát sinh đối với số tiền còn nợ lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam yêu cầu là có căn cứ chấp nhận bởi vì Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam cung cấp chứng cứ là bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N có ký đồng tín dụng số 2047561.19 ngày 26/07/2019, cá N bà M có ký giấy đề nghị phát hành

thẻ tín dụng vào ngày 19/9/2019. Tính đến ngày 20/02/2024 Lương Thị Thúy M và Nguyễn Hoài N còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền là: 474.365.416 đồng (trong đó nợ gốc 324.005.000 đồng; nợ lãi trong hạn 335.024 đồng; nợ lãi quá hạn 75.526.897 đồng) và cá N bà Lương Thị Thúy M nợ tiền thẻ tín dụng là 74.498.495 ( trong đó nợ gốc 32.941.709 đồng; lãi là 41.556.786 đồng ). Tại phiên tòa bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N vắng mặt không lý do bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N đã tước bỏ quyền nghĩa vụ chứng minh của Nguyễn V Linh. Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam yêu cầu bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng số tiền 474.365.416 đồng (trong đó nợ gốc 324.005.000 đồng; nợ lãi trong hạn 335.024 đồng; nợ lãi quá hạn 75.526.897 đồng) và cá N bà Lương Thị Thúy M nợ tiền thẻ tín dụng là 74.498.495 ( trong đó nợ gốc 32.941.709 đồng; lãi là 41.556.786 đồng ) là phù hợp nghĩ nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm tòa bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N phải chịu.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 10.053.000 đồng theo biên lai thu số 0000037 ngày 13/b/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng X.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, Điều 91, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam yêu cầu bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền 474.365.416 đồng (trong đó nợ gốc 324.005.000 đồng; nợ lãi trong hạn 335.024 đồng; nợ lãi quá hạn 75.526.897 đồng)

[2] Chấp nhận yêu Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam yêu cầu bà Lương Thị Thúy M trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền nợ thẻ tín dụng số tiền là 74.498.495 ( trong đó nợ gốc 32.941.709 đồng; lãi là 41.556.786 đồng )

[3] Buộc bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam trả số tiền là 474.365.416 đồng (trong đó nợ gốc 324.005.000 đồng; nợ lãi trong hạn 335.024 đồng; nợ lãi quá hạn 75.526.897 đồng)

[4] Buộc bà Lương Thị Thúy M trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền thẻ tín dụng là 74.498.495 ( trong đó nợ gốc 32.941.709 đồng; lãi là 41.556.786 đồng )

Bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 2047561.19 ngày 26/07/2019. Bà Lương Thị Thúy M tiếp tục chịu lãi suất giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 19/9/2019 cho đến khi trả hết nợ (Thời gian tính lãi tiếp theo kể từ ngày 21/02/2024 ).

[5] Án phí dân sự sơ thẩm bà Lương Thị Thúy M và ông Nguyễn Hoài N phải chịu án là 22.974.600 đồng.

Bà Lương Thị Thúy M phải chịu án là 3.724.000 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 10.053.000 đồng theo biên lai thu số 0000037 ngày 13/b/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng X.

Các đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- VKS ND TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Huỳnh Bảo Giang**